BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2623/QĐ-BGDĐT	*Hà Nội, ngày 01 tháng 8 năm 2016*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016-2020 của ngành Giáo dục

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 2361/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công tác học sinh, sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016-2020 của ngành Giáo dục.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Công tác học sinh, sinh viên và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ LĐTBXH (để ph/h);
- Các cơ sở giáo dục (để th/h);
- Website Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, CTHSSV.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Nghĩa

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016-2020 của ngành Giáo dục

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2623/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 8 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Thực hiện Quyết định số 2361/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016-2020, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016-2020 của ngành Giáo dục cụ thể như sau:

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường các giải pháp đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; chủ động phát hiện, trợ giúp học sinh có nguy cơ bị xâm hại, bạo lực học đường.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Học sinh, giáo viên và cán bộ quản lý trong nhà trường có khả năng nhận biết, thông báo và xử lý các hình thức xâm hại và bạo lực đối với trẻ em.

b) Xây dựng hệ thống hỗ trợ và bảo vệ trẻ em trong trường học.

c) Xây dựng cơ sở pháp lý quy định, hướng dẫn cơ chế, quy trình và các hoạt động bảo vệ trẻ em trong trường học.

II. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Kế hoạch này được triển khai tại tất cả các cơ sở giáo dục từ cấp học mầm non đến trung học phổ thông trên phạm vi toàn quốc.

2. Đối tượng áp dụng

Kế hoạch này áp dụng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ em, học sinh đang học tại các nhà trường. Đặc biệt là nhóm đối tượng trẻ em, học sinh có

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

hoàn cảnh đặc biệt; trẻ em, học sinh là người dân tộc thiểu số đang sống tại các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn.

III. Các nhiệm vụ trọng tâm

1. Nâng cao nhận thức và năng lực của học sinh, giáo viên, cán bộ phụ trách công tác Đoàn – Đội và cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục về phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hình thức xâm hại trẻ em

a) Tổ chức khảo sát, đánh giá nhận thức và năng lực của học sinh, giáo viên, cán bộ phụ trách công tác Đoàn – Đội và đội ngũ cán bộ quản lý về công tác phòng ngừa, phát hiện, can thiệp, hỗ trợ học sinh có nguy cơ và học sinh bị xâm hại, bạo lực học đường; xử lý các hành vi bạo lực học đường.

b) Xây dựng tài liệu truyền thông nâng cao nhận thức, bao gồm cả giáo dục pháp luật liên quan đến bảo vệ trẻ em; xây dựng tài liệu tập huấn nâng cao năng lực cho học sinh, giáo viên, cán bộ phụ trách công tác Đoàn – Đội, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục về công tác phòng ngừa, phát hiện, can thiệp, hỗ trợ học sinh có nguy cơ và học sinh bị xâm hại, bạo lực học đường; xử lý các hành vi bạo lực học đường (các kỹ năng về phát hiện, đánh giá rủi ro, hỗ trợ tâm lý, kết nối chuyển gửi).

c) Tổ chức tập huấn cho học sinh, giáo viên, cán bộ phụ trách công tác Đoàn – Đội, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục về phương pháp kỷ luật tích cực, bao gồm các chủ đề như: tự nhận thức, kiến thức về quyền trẻ em, các giai đoạn phát triển của trẻ, sử dụng giao tiếp tích cực và kỷ luật tích cực, biện pháp hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và khuyết tật, tầm quan trọng của môi trường học tập của trẻ em, cũng như hiểu rõ vai trò của các nhóm đồng đẳng của trẻ.

d) Xây dựng sổ tay hướng dẫn bảo vệ trẻ trong trường học với nội dung thực hiện kỷ luật trẻ em bằng các phương pháp tích cực để làm cơ sở xác định các hành vi có vấn đề và phát hiện các vấn đề bạo lực thể chất, tinh thần và tình cảm ở những trẻ em bị xâm hại. Hướng dẫn giáo viên, cán bộ phụ trách công tác Đoàn – Đội bổ sung kiến thức và kỹ năng về kiểm soát hành vi và giải pháp hỗ trợ trẻ em phục hồi sau các tình huống bạo lực.

e) Xây dựng và hỗ trợ hình thành mạng lưới phối hợp tích cực giữa cha mẹ hoặc người giám hộ và giáo viên để cùng thống nhất các nguyên tắc giáo dục học sinh (giao tiếp tích cực, kỷ luật tích cực...).

2. Tăng cường hệ thống hỗ trợ và bảo vệ trẻ em trong trường học

a) Nghiên cứu tổ chức thí điểm thành lập tổ công tác xã hội trong trường học nhằm tăng cường nguồn lực và kỹ thuật đối với công tác bảo vệ trẻ em, hỗ

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

trợ tâm lý, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, học sinh khuyết tật; tạo sự kết nối, chia sẻ với mạng lưới hỗ trợ trong hệ thống giáo dục và ngoài cộng đồng góp phần tạo nên môi trường giáo dục thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

b) Nghiên cứu, tổ chức thí điểm các mô hình câu lạc bộ phòng chống bạo lực học đường trong các trường phổ thông, giúp học sinh nâng cao năng lực tự bảo vệ mình và kỹ năng nhận diện, phòng tránh các tình huống nguy hiểm.

c) Xây dựng quy trình bảo vệ trẻ em trong trường học, bao gồm: phát hiện, thông báo, chuyển gửi, hỗ trợ để giúp giáo viên và học sinh loại bỏ bạo lực trong trường học và hỗ trợ giáo viên, học sinh trong việc đối phó với các tình huống bạo lực.

d) Tăng cường các hoạt động tham vấn tâm lý học đường, giáo dục kỹ năng sống, quản lý trường hợp.

e) Tổ chức các hội nghị, hội thảo kỹ thuật tham vấn kinh nghiệm từ các tổ chức quốc tế và các địa phương về quy trình cung cấp các dịch vụ hỗ trợ, bảo vệ trẻ em trong trường học.

3. Tăng cường cơ sở pháp lý hướng dẫn bảo vệ trẻ em trong trường học

a) Rà soát khung pháp lý, chính sách liên quan đến phòng ngừa xâm hại và bảo vệ trẻ em trong các nhà trường.

b) Xây dựng báo cáo đánh giá tác động và tham mưu xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường để thực hiện Luật trẻ em.

c) Đề xuất sửa đổi bổ sung theo thẩm quyền các văn bản pháp lý tăng cường công tác bảo vệ trẻ em trong trường học (quy định về kỷ luật học sinh, quy định về nội dung hoạt động của công tác xã hội trong trường học, quy định về quy tắc ứng xử giữa các đối tượng trong nhà trường, quy định về trường học an toàn....).

d) Phổ biến, hướng dẫn thực hiện các văn bản pháp lý về bảo vệ trẻ em trong trường học.

e) Xây dựng, thu thập hệ thống số liệu, giám sát liên quan đến bạo lực trẻ em trong các nhà trường để theo dõi việc thực hiện kỷ luật phi bạo lực đối với trẻ em và những ảnh hưởng, tác động của nó đối với kết quả học tập cũng như quá trình phát triển của trẻ em.

IV. Giải pháp thực hiện

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, lãnh đạo các cơ sở giáo dục đối với công tác bảo vệ trẻ em. Bố trí nhân lực và các điều kiện về cơ sở vật chất cho việc thực hiện các hoạt động hỗ trợ, bảo vệ trẻ em.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

2. Phối hợp với Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội để trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm và kỹ thuật; báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch này; và phối hợp tổ chức đánh giá liên ngành về công tác bảo vệ trẻ em trong trường học.

3. Huy động sự tham gia của phụ huynh học sinh, cá nhân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội vào các hoạt động bảo vệ trẻ em cùng với các nhà trường.

4. Tăng cường hợp tác quốc tế nhằm tranh thủ nguồn lực, kinh nghiệm trong công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em trong ngành giáo dục.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này.

V. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm:

- Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;

- Các nguồn hợp pháp khác.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Đối với các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Vụ Công tác học sinh, sinh viên là đơn vị chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, triển khai các hoạt động, bao gồm:

- Rà soát đánh giá năng lực của học sinh, giáo viên và các cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục về các hình thức bạo lực và xâm hại đối với trẻ em; nghiên cứu xây dựng hệ thống dịch vụ hỗ trợ và bảo vệ trẻ em trong các nhà trường và tổ chức các hoạt động nhằm phòng ngừa, hỗ trợ và phục hồi cho trẻ em trong các tình huống bạo lực và xâm hại;

- Xây dựng các tài liệu truyền thông nâng cao nhận thức về các hình thức bạo lực và xâm hại trẻ em; tài liệu giáo dục kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng nhận diện, phòng tránh các tình huống nguy hiểm và kỹ năng ứng xử tích cực cho học sinh;

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chi tiết cho từng năm;

- Lập dự toán kinh phí chi tiết cho các hoạt động theo từng năm; kết nối và huy động nguồn lực từ các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước cho các hoạt động của Kế hoạch này;

- Chủ trì phối hợp với Cục Bảo vệ Chăm sóc trẻ em, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và các Vụ, Cục thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo có liên

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

quan theo dõi, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch, định kỳ tổ chức việc sơ kết và tổng kết vào cuối năm 2020.

b) Các Vụ: Giáo dục Mầm non, Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Trung học, Giáo dục Dân tộc chủ trì nghiên cứu xây dựng tài liệu tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, năng lực bảo vệ trẻ em cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cán bộ phụ trách Đoàn - Đội đối với các hình thức bạo lực và xâm hại trẻ em phù hợp với đối tượng học sinh; tích hợp việc giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng giao tiếp ứng xử tích cực cho học sinh vào chương trình giáo dục phù hợp với từng cấp bậc học.

c) Vụ Pháp chế chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát khung pháp lý, chính sách liên quan đến phòng ngừa xâm hại và bảo vệ trẻ em trong các nhà trường.

d) Vụ Kế hoạch Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán kinh phí hằng năm và bố trí kinh phí thực hiện các hoạt động của Kế hoạch này.

2. Các sở giáo dục và đào tạo

a) Phối hợp với các sở, ban ngành xây dựng và thực hiện Kế hoạch này tại địa phương.

b) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai các biện pháp tăng cường công tác bảo vệ trẻ em, duy trì môi trường học đường an toàn, lành mạnh, thân thiện không bạo lực. Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng giao tiếp ứng xử tích cực cho học sinh, tăng quyền tham gia của học sinh trong các hoạt động giáo dục.

c) Định kỳ báo cáo việc thực hiện Kế hoạch trước ngày 15 tháng 12 hằng năm và thực hiện việc báo cáo sơ kết, tổng kết gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Công tác học sinh, sinh viên) để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Bộ.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ LĐTBXH (để ph/h);
- Các cơ sở giáo dục (để th/h);
- Website Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, CTHSSV.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Nghĩa

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn